TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 26-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Sớm;

Ông Vũ Văn Thôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Khánh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Minh Hiền - Kiểm sát viên.

Từ ngày 16 tháng 01 năm 2024 đến ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2023/TLST-HS, ngày 22 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

1. Phạm Văn Q, sinh ngày ngày 01 tháng 5 năm 1945, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ 2, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Nghỉ hưu; trình độ văn hoá: 04/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị N (đều đã chết); bị cáo có vợ là Đặng Thị C, sinh năm 1950 và có 03 con. Con lớn sinh năm 1972, con nhỏ sinh năm 1982; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03 tháng 11 năm 2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. ***Những người tham gia tố tụng***:

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1961, trú tại: Thôn L, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1963, trú tại: Thôn T, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965, hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, trú tại: phường T, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

3. Chị Bùi Thị L, sinh năm 1976, trú tại: Tổ Khúc Trì 2, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi trưa ngày 02/9/2023, bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1961, ở thôn L, xã T, huyện A, tổ chức liên hoan ăn uống tại nhà cùng một số bạn bè. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, bà N và mọi người sang nhà ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1962 ở cùng thôn chơi. Tại nhà bà N lúc này chỉ có Phạm Văn Q (là người sống cùng bà N). Q biết bà N có 01 chùm chìa khóa, trong đó có chìa khóa để mở két sắt đang treo ở móc quần áo trong phòng ngủ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong két. Q lấy chùm chìa khóa mở két sắt trong phòng ngủ, lấy chiếc ví màu nâu sẫm hình chữ nhật của bà N, bên trong có 142 triệu đồng và 7,5 chỉ vàng (gồm 02 chiếc nhẫn trơn, mỗi chiếc 02 chỉ; 01 đôi hoa tai hình tròn 1,5 chỉ; 01 chiếc nhẫn 02 chỉ có đính đá) cùng một số giấy tờ tùy thân của bà N cho vào chiếc cặp màu đen, chìa khóa két sắt để vào vị trí cũ, rồi lấy xe mô tô của mình bỏ trốn. Đến 14 giờ cùng ngày, bà N về nhà thì phát hiện bị mất tài sản nên đã trình báo cơ quan Công an.

Khoảng 19 giờ ngày 07/9/2023, Phạm Văn Q gặp Bùi Thị L (con dâu của Q) ở khu vực nhà máy kính, phường N, quận K, L thông báo về việc cơ quan Công an đang tìm Q. Đến ngày 10/9/2023, Q đã mang trả lại bà N toàn bộ số tài sản, giấy tờ, đồng thời thừa nhận hành vi trộm cắp và xin lỗi bà N.

Bản định giá tài sản số 37/KL-ĐG ngày 25/9/2023 của Hội đồng định giá kết luận: *02 nhẫn trơn, mỗi nhẫn 02 chỉ vàng trị giá 22.620.000 đồng; 01 đôi hoa tai hình tròn, 1,5 chỉ vàng trị giá 8.472.000 đồng; 01 nhẫn đính có đính đá, 02 chỉ vàng trị giá 11.440.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại của tài sản là* ***42.532.000 đồng***.

Về vật chứng của vụ án: Số tiền 142 triệu đồng và 7,5 chỉ vàng (gồm 02 chiếc nhẫn trơn, mỗi chiếc 02 chỉ; 01 đôi hoa tai hình tròn, 1,5 chỉ; 01 chiếc nhẫn 02 chỉ có đính đá), chiếc túi mầu nâu sẫm cùng một số giấy tờ tùy thân của bà N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã yêu cầu bà N giao nộp, tuy nhiên bà N không giao nộp.

Đối với chiếc xe mô tô của ông Q sử dụng để đi sau khi trộm cắp tài sản, ông Q không nhớ biển kiểm soát và đã bán chiếc xe này cho một người không quen biết nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị N đã nhận được đầy đủ tài sản, không yêu cầu Phạm Văn Q phải bồi thường.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 19 tháng 12 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 xử phạt bị cáo Phạm Văn Q từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Bị cáo trên 60 tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-ĐG ngày 25/9/2023 của Hội đồng định giá của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện An Lão, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Nên đủ cơ sở kết luận: Trưa ngày 02/9/2023, Phạm Văn Q đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của bà Nguyễn Thị N, lén lút chiếm đoạt số tiền 142.000.000 đồng và 7,5 chỉ vàng trị giá 42.532.000 đồng, tổng giá trị:

184.532.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, bị quần chúng nhân dân lên án. Do đó, cần phải cân nhắc mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Văn Q phạm tội không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Phạm Văn Q thành khẩn khai báo, phạm tội khi đã trên 70 tuổi nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Văn Q tuy có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp lớn là: 184.532.000 đồng. Do vậy cần xét xử cao hơn mức khởi điểm của khung hình phạt và áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Việc áp dụng các điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo như Kiểm sát viên đã viện dẫn và đề nghị tại phiên toà là phù hợp

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phạm Văn Q trên 70 tuổi, hiện tại không có việc làm và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Trong quá trình điều tra, đối tượng Bùi Thị L, sinh năm 1976, ở tổ 2, phường Ngọc Sơn, quận Kiến An, có gọi điện cho Quỳ nhưng Lanh không biết việc Quỳ trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão không xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo trên 60 tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố:

Phạm Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Phạm Văn Q 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Văn Q.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh